

Số: 2752/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2020

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2020 “Nghiên cứu phát triển công nghệ xử lý nước tuần hoàn và bùn thải trong nuôi tôm siêu thâm canh trên địa bàn tỉnh Cà Mau và một số tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long”.

(Nội dung chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính: tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn; tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

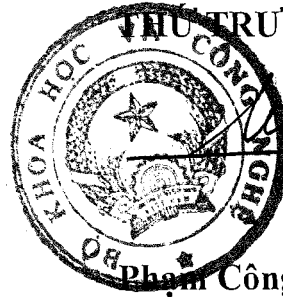
Điều 3. Các ông Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

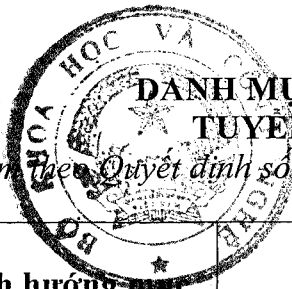
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

KT.BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA
TUYỂN CHỌN BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ KẾ HOẠCH NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 2752/QĐ - BKHCN ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ)



TT	Tên nhiệm vụ (Đề tài)	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện
1	2	3	4	5
1	Nghiên cứu phát triển công nghệ xử lý nước tuần hoàn và bùn thải trong nuôi tôm siêu thâm canh trên địa bàn tỉnh Cà Mau và một số tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Tạo ra được công nghệ xử lý nhanh nước tuần hoàn và bùn thải trong nuôi tôm siêu thâm canh phù hợp với đồng bằng sông Cửu Long và ứng dụng thành công trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quy trình xử lý nhanh nước tuần hoàn (thời gian xử lý 3 đến 5 ngày) trong nuôi tôm siêu thâm canh, công suất 100 - 120 m³/ngày. Chất lượng nước sau xử lý đạt QCVN 02-19: 2014/BNNPTNT; NO₂ đạt theo Thông tư 45/2010/TT-BNNPTNT; giảm 50% lượng hóa chất khử trùng; các chỉ tiêu vi sinh gây bệnh cho tôm đảm bảo ngưỡng an toàn. 2. Quy trình xử lý bùn thải từ quá trình xử lý tuần hoàn nước nuôi tôm siêu thâm canh công suất 10 - 20 m³/ngày. Bùn thải phải được xử lý và thải bỏ theo các yêu cầu hiện hành về bảo vệ môi trường. 3. Hồ sơ thiết kế, thuyết minh vận hành và mô hình thực nghiệm hệ thống xử lý nhanh nước tuần hoàn cho ao nuôi tôm siêu thâm canh. 4. Hồ sơ thiết kế, thuyết minh vận hành và mô hình thực nghiệm hệ thống xử lý bùn thải. 5. Mô hình hệ thống công nghệ, thiết bị xử lý nhanh nước tuần hoàn tích hợp cho ao nuôi tôm siêu thâm canh: quy mô 500 – 1000 m²; năng suất tối thiểu 50 tấn tôm/ha/vụ; hiệu quả kinh tế cao hơn đối chứng. Chất lượng nước và bùn sau xử lý đạt yêu cầu của quy trình xử lý nêu tại mục 1 và mục 2. Thực hiện tối thiểu trong 2 vụ sản xuất. 6. Hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ (được chấp nhận đơn): ít nhất 01 quy trình công nghệ 7. 02 bài báo được đăng trong tạp chí chuyên ngành. 8. Tham gia đào tạo 1 thạc sỹ. 	Tuyển chọn